

ĐỀ ÔN TẬP HÈ – ĐỀ SỐ 1**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I. ĐỌC HIỂU****Câu 1****Phương pháp giải:**

Tìm từ xung hô, người kể chuyện.

Lời giải chi tiết:

Ngôi thứ nhất – nhân vật "tôi" là người kể lại sự việc.

Câu 2**Phương pháp giải:**

Dựa vào chi tiết miêu tả khung cảnh.

Lời giải chi tiết:

Không gian yên tĩnh, tối tăm, ẩm ướt và có phần huyền ảo trước cơn bão đêm.

Câu 3**Phương pháp giải:**

Tìm các chi tiết miêu tả âm thanh và nêu cảm nhận.

Lời giải chi tiết:

- Âm thanh được miêu tả gồm: tiếng đồng hồ tí tách, tiếng ếch nhái kêu, gió thổi ào ào, tiếng mưa rào đổ xuống mái nhà.

- Những âm thanh đó gợi cảm giác sống động, gần gũi với thiên nhiên, làm nổi bật sự chuyển động của không gian đêm quê yên tĩnh chuyển sang dữ dội khi có mưa bão.

Câu 4**Phương pháp giải:**

Dựa vào chi tiết miêu tả sự kiện.

Lời giải chi tiết:

Vì tiếng gió mạnh, chớp loé và tiếng mưa rào ập xuống mái nhà khiến hai anh em tỉnh giấc.

Câu 5**Phương pháp giải:**

Nhận xét nghệ thuật từ chi tiết cụ thể.

Lời giải chi tiết:

Nhà văn Thạch Lam có cách miêu tả tinh tế, nhẹ nhàng, kết hợp âm thanh và ánh sáng để gợi không khí đêm quê tĩnh lặng nhưng sinh động, gợi cảm giác thân thuộc và gần gũi.

PHẦN II. VIẾT

Câu 1

Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn trích

Xác định giá trị nội dung, nghệ thuật của đoạn trích

Vận dụng thao tác lập luận, phân tích

Lời giải chi tiết:

1. Mở đoạn

- Giới thiệu ngắn gọn về đoạn trích “Tiếng chim kêu” của Thạch Lam.
- Khẳng định đoạn trích giàu giá trị nội dung và nghệ thuật.

2. Thân đoạn

a. Về nội dung

- Gợi lại khung cảnh một đêm cuối tháng Chạp ở làng quê yên tĩnh, đậm chất thơ.
- Miêu tả sinh động cảm xúc âm áp, thân mật trong gia đình, đặc biệt là tình cảm anh em.
- Thể hiện sự giao hòa giữa thiên nhiên và đời sống con người.

b. Về nghệ thuật

- Giọng văn nhẹ nhàng, tinh tế – đặc trưng phong cách Thạch Lam.
- Sử dụng hình ảnh gợi tả (âm thanh tí tách, ánh sáng mờ ảo, gió mưa, chớp...) để tạo nên không gian giàu cảm xúc.
- Kết hợp linh hoạt yếu tố tự sự, miêu tả và biểu cảm.

3. Kết đoạn

Đoạn trích cho thấy tài năng miêu tả tinh tế của Thạch Lam và gợi nhắc về đẹp dung dị, sâu lắng của cuộc sống gia đình và làng quê Việt.

Câu 2

Phương pháp giải:

Xác định vấn đề cần bàn luận

Liên hệ thực tế

Vận dụng thao tác lập luận, phân tích

Lời giải chi tiết:

1. Mở bài:

- Giới thiệu vấn đề.

– Xác định vấn đề cần bàn luận

2. Thân bài:

a. Giải thích khái niệm:

– Đồng cảm: là biết rung cảm trước những vui buồn của người khác, đặt mình vào vị trí của người khác để thấu hiểu họ.

b. Biểu hiện:

– Hiểu và cảm thông chân thành với hoàn cảnh khó khăn, bất hạnh của người khác.

– Đồng cảm có thể biểu hiện qua hành động, cử chỉ, có thể chỉ là ánh mắt cảm thông, một nụ cười khích lệ, một cái siết tay thật nhẹ, một cái ôm và một lời nói...

c. Ý nghĩa của sự đồng cảm

– Đồng cảm giúp những người có hoàn cảnh khó khăn, bất hạnh có thêm sức mạnh, nghị lực, niềm tin, làm giảm đi những đau khổ trong cuộc sống của họ.

– Nó có vai trò quan trọng góp phần hoàn thiện nhân cách con người, xây dựng một xã hội văn minh, nhân ái, làm cho mối quan hệ giữa người với người trở nên tốt đẹp hơn, thân thiện hơn, mọi người gần gũi, gắn bó hơn...

– Sự đồng cảm với cảnh ngộ của người khác sẽ giúp san sẻ những khó khăn, thiệt thòi về cả tinh thần, vật chất với những người xung quanh.

– Đồng cảm, sẽ chia trong các mối quan hệ là chất keo dính bền chặt, lâu dài.

– Có đồng cảm, sẽ chia với nhau thì mới thấu hiểu cho nhau, tin tưởng và sẵn sàng đồng hành.

- Dẫn chứng: HS lựa chọn và phân tích dẫn chứng về sự đồng cảm một cách tiêu biểu, thuyết phục. (Giúp bạn có hoàn cảnh khó khăn trong lớp, trong cuộc sống...)

d. Phản đề:

Phê phán người ích kỷ, luôn đố kỵ, chỉ nghĩ đến bản thân mình, họ vô cảm trước nỗi khổ đau, mất mát của người khác. Đó là một lối sống cần phê phán, lên án.

3. Kết bài:

- Khẳng định lại vấn đề

- Liên hệ bản thân